

# MC-Injekt 2188

Sản phẩm bơm xử lý kỹ thuật cao gốc Polyurethane cải tiến, một thành phần, phản ứng nhanh với nước và tạo bọt nhanh chóng, giúp chèn kín các khe hở.

## MÔ TẢ SẢN PHẨM:

- **MC-Injekt 2188** là nhựa tổng hợp một thành phần tạo bọt trương nở khi tiếp xúc với nước.
- **MC-Injekt 2188** có thể được bơm xử lý cho bê tông, tường gạch xây cũng như xử lý cho nền đất đang ở trạng thái khô hoặc đã bị thấm ướt.

## TÍNH NĂNG SẢN PHẨM:

- Nhựa tổng hợp một thành phần gốc PU phản ứng với nước và trương nở nhanh.
- Kết cấu bọt ổn định và không co ngót.
- Tỷ lệ trương nở cao.
- Không chứa chất hóa dẻo độc hại phthalate.
- Không chứa dung môi gây ảnh hưởng sức khỏe như acetone.
- Không có mùi khó chịu.
- Không giải phóng các chất độc hại vào nền đất và nước ngầm.
- Dễ dàng thi công với máy bơm 1 thành phần.
- Thỏa mãn yêu cầu của quy định REACH Châu Âu – Sản phẩm an toàn khi hít phải trong quá trình thi công.

## LĨNH VỰC ỨNG DỤNG:

- Làm kín các kết cấu ngầm như: hầm chui, tầng hầm, tường vây/cọc cừ/tường cọc khoan nhồi.
- Chống thấm các đầu neo trên tường chắn.
- Làm kín và chống thấm cho các vết nứt, lỗ rỗng và khe hở ướt (đã bị thấm và chứa nước).
- Bơm chặn tức thời các dòng thấm mạnh và tia nước.

## HƯỚNG DẪN THI CÔNG:

- **Thông tin chung:**
  - **MC-Injekt 2188** cần tối thiểu khoảng 10% nước để phản ứng tạo cấu trúc dạng bọt không co ngót.
  - Phương pháp bơm nên được tuân thủ theo tiêu chuẩn DIN EN 12715.
  - **MC-Injekt 2188** phù hợp để bịt các điểm neo trên tường chắn – nơi mà các điểm neo xuyên tường.
  - **MC-Injekt 2188** sẽ tự động bịt kín khoảng hở giữa mũi neo và tường tùy thuộc vào lượng nước và áp lực nước tại đó.
  - Lượng nước các nhiều/ áp lực nước càng cao thì **MC-Injekt 2188** phản ứng càng nhanh.
- **Thi công:**
  - Dùng các kim bơm với độ mở phù hợp ( $\geq 1.5\text{mm}$ ) và phải lắp đặt đúng cách. Thực hiện bơm **MC-Injekt 2188** với máy bơm một thành phần (vd: máy MC-I 510) với áp lực bơm vừa đủ.
  - **MC-Injekt 2188** khi đổ vào phễu của máy bơm có thể tạo ra một lớp màng trên bề mặt do phản ứng với độ ẩm trong không khí. Lớp màng này sẽ bảo vệ ngăn chất lỏng bên dưới không bị phản ứng tiếp. Việc bơm sản phẩm nên được tiến hành theo tuần tự các bước tùy thuộc vào điều kiện công trường nhằm cho phép bọt đủ thời gian để phản ứng.

▪ **Vệ sinh máy móc và dụng cụ:**

- Trong trường hợp gián đoạn lâu hoặc hoàn thành công việc thì máy bơm phải được làm sạch kỹ với chất tẩy rửa phù hợp, ví dụ: MC-Thinner PU để tránh phản ứng tạo bọt trong thiết bị khi tiếp xúc với hơi ẩm.
- Lưu ý: Nước và chất tẩy rửa gốc nước không được sử dụng trong mọi trường hợp.
- Khuyến cáo nên dùng dầu nhờn để bảo vệ máy và các đường ống/ vòi khi bơm. Để biết thêm chi tiết xin vui lòng tham khảo hướng dẫn sử dụng máy bơm.
- Vật liệu đã đông rắn một phần hoặc toàn bộ chỉ có thể loại bỏ bằng phương pháp cơ học.

**THÔNG SỐ KỸ THUẬT:**

Đặc tính	Đơn vị	Thông số	Ghi chú
Khối lượng riêng	Kg/dm <sup>3</sup>	1,11	DIN 53479
Độ nhớt	mPa*s	490 ± 10	DIN EN ISO 3219
Độ tạo bọt, tăng thể tích	%	4000	10% nước / ASMT D471 – 16a
Thời gian bắt đầu/ kết thúc phản ứng	giây	15 - 90	10% nước
Thời gian thi công	Giờ	6 - 8	
Nhiệt độ thi công	°C	8 - 40	Nhiệt độ môi trường và nhiệt độ nền

*\*Các thông số kỹ thuật được dựa trên điều kiện phòng thí nghiệm (21°C ± 2 và độ ẩm tương đối 50%) và có thể thay đổi trong điều kiện thi công thực tế. Để xác định các thông số kỹ thuật trong điều kiện cụ thể, các thử nghiệm phù hợp sơ bộ nên được thực hiện trong điều kiện thi công thực tế.*

**THÔNG TIN SẢN PHẨM:**

<b>Màu sắc</b>	Vàng nhạt
<b>Đóng gói</b>	18kg/thùng
<b>Chất tẩy rửa</b>	MC-Thinner PU. Không sử dụng nước hoặc chất tẩy rửa gốc nước.
<b>Hạn sử dụng và bảo quản</b>	Ít nhất 1 năm khi lưu trữ ở nhiệt độ từ +50°C đến +25°C trong điều kiện khô ráo và nguyên bao bì. Điều kiện vận chuyển: Yêu cầu tương tự.
<b>Thải bỏ</b>	Thùng chứa phải được làm rỗng trước khi thải bỏ.

**Lưu ý:** Thông tin trong tài liệu này dựa trên kinh nghiệm của chúng tôi và chính xác theo những gì chúng tôi biết. Tuy nhiên, không có sự ràng buộc. Có thể điều chỉnh cho phù hợp với các yêu cầu riêng biệt, ứng dụng cụ thể và đặc biệt là phù hợp với quy định địa phương. Dữ liệu của chúng tôi sử dụng các quy tắc kỹ thuật đã được chấp nhận, phải được tuân thủ trong quá trình áp dụng. Chúng tôi chịu trách nhiệm về tính chính xác của dữ liệu này trong phạm vi tiêu chuẩn công bố và áp dụng vào điều kiện bán hàng-chuyển giao-và-cung cấp dịch vụ của chúng tôi. Các khuyến nghị của nhân viên khác với dữ liệu trong bảng thông tin của chúng tôi chỉ có giá trị ràng buộc nếu được đưa ra dưới dạng văn bản. Phải đảm bảo luôn tuân thủ các quy tắc kỹ thuật được chấp nhận nói chung.

Phát hành **01/2024**. Một số thay đổi kỹ thuật đã được thực hiện đối với bản in này. Các phiên bản cũ hơn đã bị vô hiệu và không được sử dụng nữa.